|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Số: /TTr-UBND**DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024* |

 **TỜ TRÌNH**

**Đề nghị** **xây dựng, ban hành Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung**

**Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021**

**của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đối, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

 Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về đề nghị xây dựng, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

*“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh*

*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:*

*1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;*

*2. Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”*

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (Nghị định số 105/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 75. Nơi có nhiều lao động

*“Nơi có nhiều lao động được xác định như sau:*

*1. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (gọi tắt là khu công nghiệp) có từ 5.000 người lao động trở lên đang làm việc trong các doanh nghiệp và có tham gia đóng bảo hiểm xã hội trên địa bàn khu công nghiệp.*

*2. Xã, phường, thị trấn có từ 3.000 người lao động trở lên đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú tại xã, phường, thị trấn đó.”*

Tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 81. Tổ chức nhà trẻ, lớp mẫu giáo ở nơi có nhiều lao động

*“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:*

*a) Bố trí dành quỹ đất xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo ở nơi có nhiều lao động trong kế hoạch sử dụng đất của địa phương;*

*b) Xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo bảo đảm đáp ứng nhu cầu của người lao động;*

*c) Đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng một phần hoặc toàn bộ công trình hoặc sử dụng quỹ nhà, cơ sở hạ tầng hiện có cho các tổ chức, cá nhân thuê để thành lập nhà trẻ, lớp mẫu giáo phục vụ nhu cầu của người lao động;*

*d) Chỉ đạo thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất, vốn vay và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đâu tư xây dựng nhà trẻ, lớp mâu giáo phục vụ nhu câu của người lao động;*

*đ) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục theo quy định của pháp luật.*

*2. Nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 5 Nghị định số*

*105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triên giáo dục mầm non.*

*3. Trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng T, năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.*

*4. Giáo viên mầm non làm việc tại nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho giảo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dận lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.*

*5. Khuyến khích người sử dụng lao động tổ chức, xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo hoặc hỗ trợ một phần chi phí xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo.”*

Công văn số 7237/BGDĐT-GDMN ngày 26/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động nhằm mở rộng đối tượng hưởng chính sách; Công văn số 14479/VP-VX ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chính sách đối với Giáo dục mầm non tại khu công nghiệp, nơi tập trung lao động;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về chính sách phát triển giáo dục mầm non địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND là nền tảng, là tiền đề và là nguồn động viên của chính quyền Thành phố đối với ngành giáo dục; đặc biệt Nghị quyết đã đem lại những tác động tích cực đến các cơ sở GDMN độc lập, đội ngũ nhà giáo và đặc biệt đối với trẻ em mầm non. Tuy nhiên qua thực tiễn cho thấy, Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND vẫn chưa đạt được hiệu quả cao trong quá trình triển khai thực hiện, số trẻ, giáo viên và cơ sở GDMN độc lập được nhận hỗ trợ chưa nhiều vì một số lý do:

- Các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố đông, số trẻ em là con công nhân làm việc tại KCN-KCX được gửi tại các cơ sở GDMN chưa mang tính tập trung nên chưa đảm bảo có từ 30% số trẻ là con công nhân để được hưởng chính sách.

- Một số trẻ là con của công nhân làm việc tại KCN-KCX nhưng chưa cung cấp kịp thời các thủ tục hồ sơ nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chính sách; số tiền hỗ trợ (160.000 đồng/trẻ/tháng) mức hỗ trợ này chỉ là mức quy định tối thiểu theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Bên cạnh đó, đối tượng hưởng chính sách chưa được mở rộng theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Công văn số 7237/BGDĐT-GDMN ngày 26/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động nhằm mở rộng đối tượng hưởng chính sách; Công văn số 14479/VP-VX ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chính sách đối với Giáo dục mầm non tại khu công nghiệp, nơi tập trung lao động.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ trung học sư phạm mầm non (đang tham gia học nâng chuẩn hoặc đã hoàn thành khóa học nhưng chưa nhận bằng tốt nghiệp) chưa đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019 (có hiệu lực từ 01/7/2020) và nhóm, lớp chưa đảm bảo trên 30% trẻ em là con công nhân nên không đủ điều kiện để nhận chính sách.

Với những lý do trên, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND là cần thiết để phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm hỗ trợ, tạo nguồn lực để tăng cường cải tạo cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN tại cơ sở GDMN độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động[[1]](#footnote-1); tạo điều kiện cho tất cả trẻ em ở lứa mầm non được đến trường, đặc biệt trẻ em là con công nhân lao động ở khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động; động viên, khuyến khích đối với giáo viên ngoài công lập do thu nhập hiện nay còn thấp so với mặt bằng chung của xã hội, chưa tương xứng với cường độ lao động cao, tính chất công việc yêu cầu cao về tinh thần trách nhiệm và chuyên môn nghiệp vụ nhằm phát triển giáo dục mầm non Thành phố.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc xây dựng Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện được sự quan tâm sâu sắc của Đảng bộ và chính quyền Thành phố đối với ngành Giáo dục, coi giáo dục là “quốc sách hàng đầu” và đặc biệt quan tâm đến giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên và có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam; phát triển giáo dục mầm non là yếu tố quan trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Do vậy rất cần thiết sửa đổi, bổ sung để tạo hành lang pháp lý, phù hợp với tình hình thực tiễn, hiệu quả áp dụng cao cho việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ cho các cơ sở GDMN độc lập, trẻ em là con công nhân, giáo viên công tác tại các cơ sở GDMN độc lập ở khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

- Kế thừa và phát triển các nội dung nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021.

- Bảo đảm tính phù hợp với tình hình thực tiễn, hiệu quả áp dụng cao, thể hiện sự quan tâm hỗ trợ các chính sách đối với phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kỹ thuật cao, nơi tập trung nhiều lao động tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, giúp cơ quan có thẩm quyền có đủ căn cứ để thực hiện Nghị quyết.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND

“Nghị quyết về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được áp dụng ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động.”

**2. Đối tượng áp dụng**

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1, cụ thể như sau:

“a) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 20%[[2]](#footnote-2) trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động.

b) Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế **xuất,** khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

c) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thầm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động bảo đảm những điều kiện sau:

- Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định;

- Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;

- Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 20% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Chính sách 1: Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp**, **khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động**

***1.1. Mục tiêu của chính sách***

Điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm hỗ trợ, tạo nguồn lực để tăng cường cải tạo cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN tại cơ sở GDMN độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi tập trung nhiều lao động.

***1.2. Nội dung của chính sách***

Hỗ trợ kinh phí sữa chữa, trang bị cơ sở vật chất 1 lần.

***1.3. Giải pháp thực hiện các chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn***

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 như sau: Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 20%[[3]](#footnote-3) trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu 50.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập; mức hỗ trợ tối đa 100.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập. Trong đó:

a) Cơ sở GDMN độc lập có dưới 30 trẻ được hỗ trợ 50.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập. (140 x 50.000.000 đồng = 7.000.000.000 đồng) (đính kèm số liệu)

b) Cơ sở GDMN độc lập có từ 30 trẻ đến dưới 50 trẻ được hỗ trợ 80.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập. (78 x 80.000.000 đồng = 6.240.000.000 đồng) (đính kèm số liệu)

c) Cơ sở GDMN độc lập có từ 50 trẻ đến 70 trẻ được hỗ trợ 100.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập. (52 x 100.000.000 đồng = 5.200.000.000 đồng)

Kinh phí dự kiến: (a + b + c): 18.440.000.000 đồng.

**2. Chính sách 2: Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp**, **khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động**

***2.1. Mục tiêu của chính sách***

Nhằm mở rộng đối tượng hưởng chính sáchthực hiện chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kỹ thuật cao, nơi tập trung nhiều lao động phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo điều kiện cho tất cả trẻ em ở lứa mầm non được đến trường, đặc biệt trẻ em là con công nhân lao động.

***2.2. Nội dung của chính sách:***

Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động.

***2.3. Giải pháp thực hiện các chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn***

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 2 như sau: Trẻ em đang học tại các cơ sở GDMN thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định được hỗ trợ 350.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

Kinh phí dự kiến: 11.416 trẻ x 350.000 đồng x 9 tháng = 35.960.400.000 đồng.

**3. Chính sách 3: Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp**, **khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động**

***3.1. Mục tiêu của chính sách:*** Điều chỉnh chính sách sẽ góp phần thu hút giáo viên mầm non gắn bó với nghề, yên tâm công tác từ đó đảm bảo số lượng giáo viên mầm non theo quy định nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

***3.2. Nội dung của chính sách:***

Hỗ trợ giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động.

***3.3. Giải pháp thực hiện các chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn***

Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 2 như sau: Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở GDMN thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thầm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi tập trung nhiều lao động bảo đảm những điều kiện sau: Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định; Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 20% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp được hỗ trợ 1.200.000 đồng/tháng.

- Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với các cơ sở GDMN công lập hiện hành.

- Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

- Giáo viên đã hoàn thành khóa học nâng chuẩn[[4]](#footnote-4) đang chờ nhận bằng tốt nghiệp được hưởng chính sách.

Kinh phí dự kiến: 2.800 giáo viên x 1.200.000 đồng x 9 tháng = 30.240.000.000 đồng.

Như vậy, tổng kinh phí dự kiến: 84.640.400.000 đồng.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

**1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết**

Kinh phí thực hiện: Dự kiến nguồn kinh phí từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ chính phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp,khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động tăng so với mức chi hiện hành (Do bổ sung đối tượng và mức hỗ trợ).

**2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết**

- Tuyên truyền, phổ biến các thông tin, nội dung và các quy định của Nghị quyết.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện Nghị quyết.

 **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Tại kỳ họp tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng ban hành Nghị quyết và sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kỹ thuật cao, nơi tập trung nhiều lao động tại Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Thường trực nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*1. Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết;*

*2. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Nghị quyết;*

*3. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý;*

*4. Đề cương Dự thảo Nghị quyết.)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | CHỦ TỊCH |
| - Như trên;- TTVB: CT; PCT/TT- Văn phòng HĐND Thành phố;- Ban văn hóa – xã hội HĐND Thành phố;- VPUB: CVP; PVO/VX;- Phòng VX;- Sở GDĐT; Sở tài chính;- Sở LĐTB&XH; - Liên đoàn Lao động Thành phố;- Hội Liên Hiệp Phụ Nữ Thành phố;- BQL KCN-CX Thành phố;- Ủy ban MTTQ VN;- UBND thành phố Thủ Đức và quận, huyện;- Lưu: VP (VT, VX-VN). |  |

1. Điều 75 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 [↑](#footnote-ref-1)
2. Quy định tỷ lệ 30% theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quy định tỷ lệ 30% theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. [↑](#footnote-ref-3)
4. . Cao đẳng Sư phạm Mầm non, Đại học Sư phạm Mầm non. [↑](#footnote-ref-4)